

VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM: GẮN NGHIÊN CỨU VỚI SẢN XUẤT

PGS.TS LÊ ĐỨC MẠNH

Viện trưởng Viện Công nghiệp Thực phẩm
Bộ Công thương

Viện Công nghiệp Thực phẩm là một trong những viện nghiên cứu đầu ngành của Bộ Công thương, có nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong chế biến và bảo quản thực phẩm. Những năm gần đây, hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) của Viện đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, đa phần các kết quả nghiên cứu được ứng dụng vào thực tiễn sản xuất, mang lại hiệu quả tốt...

Viện Công nghiệp Thực phẩm được thành lập theo Quyết định số 112/CP ngày 21.7.1967 của Thủ tướng Chính phủ, trải qua gần 50 năm xây dựng và phát triển, Viện đã có rất nhiều công trình nghiên cứu được ứng dụng vào thực tiễn, góp phần to lớn vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhiều công trình nghiên cứu ứng dụng của Viện đã ghi đậm dấu ấn trong đời sống xã hội của đất nước, như các công trình: nghiên cứu sản xuất rượu màu; nghiên cứu sản xuất thuốc trừ sâu vi sinh; nghiên cứu sản xuất dầu thực vật; nghiên cứu sản xuất lizin phục vụ chăn nuôi; nghiên cứu sản xuất bia, rượu vang... Đặc biệt, từ năm 2000 đến nay, Viện thực hiện thành công nhiều đề tài/dự án, đã chuyển giao và tổ chức sản xuất nhiều sản phẩm là kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học trong Viện. Hiện nay, tất cả các đơn vị nghiên cứu của Viện đều có sản phẩm đưa ra thị trường (đây là điều mà không phải viện nghiên cứu nào cũng làm được). Trong lĩnh vực công nghệ sinh học, nhiều sản

phẩm của Viện đã và đang được thị trường chấp nhận: Probiotic, peptidomun giúp nâng cao sức đề kháng cho con người, bacterioxin hỗ trợ tiêu hóa, nấm men giàu selen dùng cho sản xuất thuốc, đường FOS, bột nấm men thủy phân, sản phẩm LZ hỗ trợ tiêu hóa, rượu gạo, dấm... Trong lĩnh vực chế biến thực phẩm, các sản phẩm đang được bán với số lượng khá lớn, gồm: trà lá sen, bột rau má hòa tan, Glubetic, tinh cần tây, dầu gấc, hương thuốc lá, hương cà phê, hương liệu cho sản xuất bánh trung thu, bột nghệ... Với 19 sản phẩm đang được thị trường chấp nhận cho thấy, Viện Công nghiệp Thực phẩm xứng đáng là một viện nghiên cứu đầu ngành, có tiềm lực cả về con người và cơ sở vật chất cho nghiên cứu; các nhà khoa học của Viện là những người làm việc nghiêm túc, có trách nhiệm cao, kết quả nghiên cứu là các sản phẩm đang được người tiêu dùng ưa chuộng.

Từ những thành quả đạt được của Viện, có thể rút ra một số bài học:

Một là, việc đào tạo nguồn

nhân lực luôn được Viện xem là yếu tố quan trọng nhất, quyết định sự phát triển của Viện. Đảng ủy và Lãnh đạo Viện trong nhiều năm đã xác định đây là yếu tố quan trọng hàng đầu vì nếu không có cán bộ tốt, không có nhà khoa học được đào tạo bài bản, có niềm đam mê và có thực tiễn thì không thể có những công trình nghiên cứu tầm cỡ và hiệu quả. Chính vì vậy, những năm qua, Viện đã tập trung đào tạo cán bộ bằng nhiều cách, bằng nhiều nguồn kinh phí khác nhau như: đào tạo trong nước, đào tạo nước ngoài, đào tạo thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế... Hiện tại, Viện đang có 15 TS, 55 ThS, số còn lại là cử nhân và kỹ sư. Các cán bộ mới về Viện, sau 2 năm công tác sẽ được cử đi đào tạo ThS, sau đó được thi nghiên cứu sinh ngay nếu có nguyện vọng.

Hai là, điều kiện làm việc của các nhà khoa học đã được Viện quan tâm với quan điểm, trong KH&CN, không thể có khái niệm "tay không bắt giặc", đặc biệt là nghiên cứu công nghệ. Người làm công tác nghiên cứu phải có



thiết bị cần thiết để nghiên cứu. Chính vì thế, những năm gần đây, cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ nghiên cứu của Viện đã được đầu tư không chỉ từ ngân sách nhà nước mà còn từ nguồn hoạt động có thu của Viện. Các phòng thí nghiệm và xưởng pilot đã được đầu tư các thiết bị hiện đại, đồng bộ, góp phần phục vụ công tác nghiên cứu và dịch vụ KH&CN của Viện ngày càng hiệu quả.

Ba là, bên cạnh các quy định hiện hành của Nhà nước, Viện còn xây dựng, ban hành quy chế riêng nhằm khuyến khích, động viên các nhà khoa học say mê nghiên cứu, sáng tạo. Hiện nay, Viện đã giao quyền tự chủ cho các đơn vị, Viện chỉ thực hiện việc định hướng và tạo cơ chế thuận lợi cho hoạt động nghiên cứu - triển khai, không can thiệp quá sâu vào hoạt động của các đơn vị. Việc làm này có ý nghĩa rất lớn, giúp lãnh đạo và nhân viên các đơn vị trực thuộc nâng cao tính chủ động và tinh thần trách nhiệm. Với cách tổ chức như vậy, các nhà khoa học sẽ chủ động trong công việc, không có sự can thiệp nào ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của họ,

làm nhiều được hưởng nhiều và ngược lại, làm ít hưởng ít. Bên cạnh đó, để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng, bằng hình thức khen thưởng, Viện khuyến khích các đơn vị trực thuộc tổ chức sản xuất nhiều sản phẩm từ kết quả nghiên cứu của các đề tài để đưa ra thị trường. Hiện nay, nhiều sản phẩm của Viện có sức tiêu thụ nhanh, thậm chí không đủ cung cấp cho nhu cầu của thị trường. Đây được xem là nền tảng để hình thành các doanh nghiệp KH&CN trong tương lai của Viện.

Bốn là, về định hướng nghiên cứu: trong những năm qua, Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Viện đã làm tốt công tác định hướng nghiên cứu, giúp Lãnh đạo Viện quyết định chính xác, kịp thời các nhiệm vụ KH&CN cần đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước cho phép thực hiện. Việc đánh giá, lựa chọn đề tài đã được Hội đồng nghiêm túc xem xét đến tất cả các tiêu chí, trong đó, đặc biệt chú ý đến tính cấp thiết của vấn đề, nguồn nguyên liệu, sản phẩm dự kiến và khả năng thực hiện. Nếu thiếu một trong những yếu tố nêu trên đều không được đề nghị xem xét thực hiện. Trong

công tác nghiệm thu các nhiệm vụ KH&CN, Hội đồng nghiêm túc nhận xét, đánh giá những mặt được và những điểm còn tồn tại. Trong khi họp Hội đồng, các cán bộ trẻ được tham dự để học hỏi và rút kinh nghiệm cho công tác nghiên cứu tiếp theo của mình. Đây là một hình thức tự đào tạo rất hiệu quả.

Năm là, bám sát nhu cầu thực tiễn sản xuất: để nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu, các nhà khoa học của Viện đã chủ động đi thực tế, gắn bó mật thiết với doanh nghiệp để xác định mục tiêu nghiên cứu và địa chỉ chuyển giao. Thực tế sản xuất đã chỉ cho các nhà khoa học phải nghiên cứu cái gì để từ đó đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu. Trong quá trình chuyển giao công nghệ, ngoài trình độ chuyên môn, các nhà khoa học còn phải có tâm, phải gắn bó, trao đổi với doanh nghiệp những vấn đề cần làm và những vấn đề cần tránh để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển bền vững. Với cách làm này, nhiều doanh nghiệp đã gắn bó với Viện trong suốt hàng chục năm qua.

Phát huy thế mạnh về nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong những năm qua, thời gian tới, trong lĩnh vực công nghệ sinh học, Viện sẽ tập trung nghiên cứu theo hướng khai thác các hợp chất có hoạt tính sinh học từ vi sinh vật để sản xuất các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm chức năng và dược phẩm; trong lĩnh vực chế biến, Viện sẽ tập trung nghiên cứu chế biến các sản phẩm của nông nghiệp, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước là hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.